

Số: 01/2021/QĐST - DS

K, ngày 04 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
=====

Căn cứ Điều 280, 357, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27/01/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 25/2020/TLST - DS ngày 18/12/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; trú tại : thôn H, xã N, thành phố Ninh Bõnh, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn : Bà Đinh Thị G, sinh năm 1971; trú tại : xóm 8, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bõnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Đối với tổng số tiền cần phải thanh toán:** Bà Đinh Thị G phải thanh toán số tiền vay 68.000.000^d (sáu mươi tám triệu đồng) cho bà Nguyễn Thị H.

- **Phương thức và thời gian thanh toán :**

+ Ngày 27/01/2021 dương lịch bà G trả cho bà H số tiền 08 triệu đồng (đó thanh toán)

+ Ngày 06/3/2021 dương lịch bà G trả cho bà H 17 triệu đồng.

+ Ngày 06/4/2021 dương lịch bà G trả cho bà H 11 triệu đồng.

+ Ngày 04/5/2021 dương lịch bà G trả cho bà H 11 triệu đồng.

+ Ngày 05/6/2021 dương lịch bà G trả cho bà H 11 triệu đồng.

+ Ngày 03/7/2021 dương lịch bà G trả cho bà H 10 triệu đồng.

Trường hợp nếu bà G không thanh toán theo thời hạn nêu trên thì bà G phải chịu lãi xuất 20%/1 năm cho số tiền chậm thanh toán và bà H có quyền yêu cầu thanh toán một lần toàn bộ số tiền chưa thanh toán không phụ thuộc vào thỏa thuận trả theo từng thời gian nêu trên.

3. Về án phí: Bà H nộp 1.700.000^d án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 1.700.000^d tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA 0002493 ngày 18/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã T, N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Khanh